

SỞ GD & ĐT QUẢNG TRỊ
TRƯỜNG THPT TRẦN THỊ TÂM

KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2020
Bài thi: NGỮ VĂN

ĐỀ THI THAM KHẢO
gian phát đề

Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời

I. ĐỌC HIỂU(3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu từ Câu 1 đến Câu 4.

Chúng ta ai cũng khao khát thành công. Tuy nhiên mỗi người định nghĩa thành công theo cách riêng. Có người gắn thành công với sự giàu có về tiền bạc, quyền lực, tài cao học rộng; có người lại cho rằng có một gia đình êm ấm, con cái nên người là thành công...vv. Chung qui lại, có thể nói thành công là đạt được những điều mong muốn, hoàn thành mục tiêu của mình.

Nhưng nếu suy ngẫm kỹ, chúng ta sẽ nhận ra rằng thật ra câu hỏi quan trọng không phải là “Thành công là gì?” mà là “Thành công để làm gì?”. Tại sao chúng ta khát khao thành công? Suy cho cùng, điều chúng ta muốn không phải bản thân thành công mà là cảm giác mãn nguyện và dễ chịu mà thành công mang lại, khi chúng ta đạt được mục tiêu của mình. Chúng ta nghĩ rằng đó chính là hạnh phúc. Nói cách khác, đích cuối cùng mà chúng ta nhắm tới thật ra là hạnh phúc, còn thành công chỉ là phương tiện.

Quan niệm cho rằng thành công hơn sẽ giúp chúng ta hạnh phúc hơn chỉ là sự ngộ nhận, ảo tưởng. Bạn hãy để hạnh phúc trở thành nền tảng cuộc sống, là khởi nguồn giúp bạn thành công hơn chứ không phải điều ngược lại! Đó chính là “bí quyết” để bạn có một cuộc sống thực sự thành công.

(Theo: <http://songhanhphuc.net/tintuc>).

Câu 1. Đoạn trích trên thuộc phong cách ngôn ngữ nào?

Câu 2. Chỉ ra đích cuối cùng mà con người hướng tới trong cuộc sống qua đoạn trích.

Câu 3. Dựa vào đoạn trích, anh/chị hãy cho biết thế nào là “Thành công”? Thế nào là “Hạnh phúc”?

Câu 4. Vì sao tác giả cho rằng quan niệm *thành công hơn sẽ giúp chúng ta hạnh phúc hơn chỉ là sự ngộ nhận, ảo tưởng*?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1(2.0 điểm). Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc-hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về mối quan hệ giữa thành công và hạnh phúc.

Câu 2(5.0 điểm). Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp của người lính Tây Tiến trong đoạn thơ sau:

*“Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc
Quân xanh màu lá dữ oai hùm.
Mắt trừng gửi mộng qua biên giới,
Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm.
Rải rác biên cương mồ viễn xứ,*

*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh,
Áo bào thay chiếu anh về đất,
Sông Mã gầm lên khúc độc hành”.*

(Trích *Tây Tiến* - Quang Dũng, Ngữ văn 12, tập 1, NXB GD Việt Nam 2016, tr 88-89)

..... HẾT.....

SỞ GD & ĐT QUẢNG TRỊ
2020
TRƯỜNG THPT TRẦN THỊ TÂM

KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM
Bài thi: NGŨ VĂN

HƯỚNG DẪN CHẤM

(Hướng dẫn chấm này gồm 03 trang)

PHẦN	Câu	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	3.0
	1	Chính luận.	0.5
	2	Hạnh phúc.	0.5
	3	- <i>Thành công là đạt được những điều mong muốn, hoàn thành mục tiêu của mình.</i> - <i>Hạnh phúc là cảm giác mãn nguyện và dễ chịu mà thành công mang lại, khi chúng ta đạt được mục tiêu của mình.</i>	1.0
	4	Vì: Trên thực tế, chúng ta chứng kiến biết bao người thành công vượt bậc, nổi tiếng, giàu có mà vẫn bất hạnh, trầm cảm, nhiều người bế tắc phải tìm đến cái chết.. Vì vậy, thành công chỉ là phương tiện, không phải là nền tảng của hạnh phúc.	1.0
II		LÀM VĂN	7.0
	1	<i>Viết đoạn văn nghị luận xã hội trình bày suy nghĩ về mối quan hệ giữa thành công và hạnh phúc.</i>	2.0
		a. <i>Đảm bảo về hình thức đoạn văn</i> Đoạn văn 200 chữ, có bố cục 3 phần: Mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, qui nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành.	0.25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> Mối quan hệ giữa thành công và hạnh phúc.	0.25

	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể theo hướng sau: - Lí giải: Thế nào là thành công, thế nào là hạnh phúc? - Bàn về mối quan hệ hai chiều giữa thành công và hạnh phúc. + Thành công là phương tiện của hạnh phúc. + Hạnh phúc là khởi nguồn của thành công. - Đánh giá vai trò của hạnh phúc là nền tảng, là yếu tố quan trọng, là cái đích hướng đến của con người. - Bài học nhận thức và hành động: Làm gì để có thành công và hạnh phúc.	1.0
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt	0.25
	<i>e. Sáng tạo</i> Suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ	0.25
2	Viết bài nghị luận văn học trình bày cảm nhận về hình tượng người lính Tây Tiến	5.0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0.25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> vẻ đẹp của hình tượng người lính Tây Tiến trong đoạn thơ.	0.5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> Thí sinh cần vận dụng tốt các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng nhưng phải đảm bảo các ý sau:	
	<i>1. Giới thiệu khái quát về tác giả Quang Dũng, bài thơ “Tây Tiến”, vẻ đẹp của hình tượng người lính trong đoạn thơ.</i>	0.5
	<i>2. Cảm nhận về đẹp của hình tượng người lính:</i> - Vẻ đẹp hào hùng, lãng mạn: + Chân dung người lính kiêu hùng trong gian khổ: <i>không mọc tóc, quân xanh màu lá, dãi oai hùm.</i> + Ý chí mãnh liệt và tâm hồn mộng mơ: <i>mắt trừng gửi mộng, dáng kiều thơm.</i>	1,0
	- Vẻ đẹp bi tráng: + Mất mát đau thương mà không bi lụy: <i>mồ viễn xứ, áo bào, anh về đất, găm lên khúc độc hành.</i> + Sẵn sàng dâng hiến sự sống, tuổi trẻ: <i>chẳng tiếc đời xanh.</i>	1,0
	- Nghệ thuật: Thể thơ thất ngôn; bút pháp hiện thực kết hợp với bút pháp lãng mạn; sử dụng các từ Hán Việt; biện pháp tu từ ẩn	1,0

	đụ, nhân hóa, nói giảm nói tránh; ngôn ngữ cường điệu, tương phản gây ấn tượng; hồn thơ phóng khoáng, tài hoa, lãng mạn ...	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0.25
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận: có cách diễn đạt mới mẻ.	0.5
	TỔNG ĐIỂM	10.0

.....Hết.....